

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại buổi dạy học chuyên đề
Hội thi Báo cáo viên giỏi Trung tâm học tập cộng đồng các cấp**

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HOÀ BÌNH

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Sở GD&ĐT tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Công văn số 219/BGDĐT-GDTrX ngày 21/01/2020 của Bộ GD&ĐT về việc rà soát, chấn chỉnh, tăng cường quản lý các Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và phát triển bền vững;

Căn cứ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 10/VBHN-BGD ngày 14/3/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính trị tư tưởng và Giáo dục thường xuyên, Chuyên nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bộ tiêu chí đánh giá buổi dạy học chuyên đề Hội thi Báo cáo viên giỏi Trung tâm học tập cộng đồng các cấp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố và các thành viên tham dự Hội thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Website ngành;
- Lưu VT,CTTT&GDTrX,CN(HK5).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hương

BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI BUỔI DẠY HỌC CHUYÊN ĐỀ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày /7/2022 của
Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình)

Nội dung	Tiêu chí		Điểm quy định	Điểm GK chấm
Kế hoạch dạy học và tài liệu dạy học	1	Mức độ chính xác, khoa học, logic của mục tiêu, nội dung, kỹ thuật tổ chức và sản phẩm cần đạt được của mỗi nhiệm vụ học tập.	2	
	2	Mức độ phù hợp của chuỗi hoạt động học với mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học được sử dụng.	2	
	3	Mức độ phù hợp của thiết bị dạy học và học liệu được sử dụng để tổ chức các hoạt động học của học viên.	2	
	4	Mức độ hợp lý của phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình tổ chức hoạt động học của học viên.	2	
Tổ chức hoạt động học cho học viên	5	Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; mức độ chính xác, khoa học, logic, viên động, hấp dẫn học viên của nội dung, phương pháp và hình thức chuyển giao nhiệm vụ học tập.	2	
	6	Tổ chức các hoạt động học tập đa dạng, phong phú, phù hợp với nội dung của bài dạy, tạo hứng thú học tập cho học viên; đảm bảo tính logic, làm rõ trọng tâm của bài.	2	
	7	Khả năng theo dõi, quan sát, phát hiện những khó khăn của học viên để kịp thời, linh hoạt giúp đỡ học viên hiểu được nội dung bài học; Có các biện pháp hỗ trợ và khuyến khích học viên hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập một cách phù hợp, đạt hiệu quả.	2	
	8	Khả năng của giáo viên trong việc tổng hợp, phân tích, đánh giá kết quả hoạt động và quá trình thực hiện nhiệm vụ của học viên.	2	
	9	Mức độ hiệu quả trong việc sử dụng học liệu, phương tiện, thiết bị, đồ dùng dạy học trong quá	2	

		trình tổ chức hoạt động học cho học viên		
	10	Tổ chức hoạt động liên hệ, vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.	2	
Hoạt động của học viên	11	Mức độ tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của tất cả học viên trong lớp.	2	
	12	Mức độ tích cực, chủ động, sáng tạo, hợp tác của học viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ học tập.	2	
	13	Mức độ tham gia tích cực của học viên trong trình bày, trao đổi, thảo luận về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.	2	
	14	Mức độ đúng đắn, chính xác, phù hợp của các kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của đa số học viên trong lớp.	2	
	15	Khả năng liên hệ, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào giải quyết và ứng xử với các tình huống thực tiễn cuộc sống.	2	
Tổng điểm			30	

Xếp loại:

- Loại Giỏi: Tổng điểm đạt từ 26 điểm trở lên. Trong đó, nội dung (1) phải có 3/4 tiêu chí, nội dung (2) phải có 4/6 tiêu chí, nội dung (3) phải có 4/5 tiêu chí: đạt 2 điểm và không có tiêu chí nào dưới 1 điểm.

- Loại Khá: Tổng điểm đạt từ 20 điểm trở lên. Trong đó, nội dung (1) phải có 2/4 tiêu chí, nội dung (2) phải có 3/6 tiêu chí, nội dung (3) phải có 3/5 tiêu chí: đạt 2 điểm và không có tiêu chí nào dưới 0,5 điểm.

- Loại TB: Tổng điểm đạt từ 15 điểm trở lên. Trong đó, nội dung (1) phải có 1/4 tiêu chí, nội dung (2) phải có 2/6 tiêu chí, nội dung (3) phải có 2/5 tiêu chí: đạt 2 điểm và không có tiêu chí nào dưới 0,5 điểm.

- Loại Yếu: Các trường hợp còn lại.